

Số: 75/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, căn cước công dân số: 031188006037; nơi cư trú: Thôn L, xã A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1984, căn cước công dân số: 031084014364; nơi cư trú: Thôn L, xã A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Bá H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Bá H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Bá H có 02 con chung là Nguyễn Bá N, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2010 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2016. Anh chị thoả thuận chị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Nam P và anh H nuôi con Nguyễn Bá N. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con chị T và anh H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Bá H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết N1 chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002830 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 2-Hải Phòng;
- UBND xã An Khánh, thành phố Hải Phòng (ĐKKH năm 2009);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Tùng**